

Số: 59/2017/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí  
cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn cấp giấy phép xây dựng;*

*Xét Tờ trình số 183/TTr-UBND ngày 22/6/2017 của UBND tỉnh đề nghị về việc Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu và đối tượng thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh như sau:

**1.** Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng:

a) Đối với trường hợp cấp mới, cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng:

- Nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải cấp giấy phép): 75.000 đồng/ giấy phép;

- Các công trình khác (không phải là nhà ở riêng lẻ): 500.000 đồng/ giấy phép.
- b) Đối với các trường hợp gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng:
  - Nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải cấp giấy phép): 15.000 đồng/ giấy phép;
  - Các công trình khác (không phải là nhà ở riêng lẻ): 250.000 đồng/ giấy phép.

## **2. Đối tượng thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng:**

### **a) Đơn vị tổ chức thu lệ phí:**

Cơ quan, tổ chức cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh, gồm: Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện.

### **b) Đối tượng nộp lệ phí:**

Chủ đầu tư các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng.

**Điều 2.** Quy định về chế độ quản lý, sử dụng và trách nhiệm của đơn vị tổ chức thu lệ phí:

### **1. Chế độ quản lý, sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng:**

Lệ phí cấp giấy phép xây dựng là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước. Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản lệ phí cấp giấy phép xây dựng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được thực hiện theo Luật Phí và lệ phí năm 2015, các văn bản hướng dẫn thi hành;

Đơn vị tổ chức thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước. Đơn vị tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí hằng năm theo quy định hiện hành;

Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng, do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo quy định của pháp luật về chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

### **2. Trách nhiệm của đơn vị tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng**

Niêm yết tại địa điểm thu và công khai trên Trang thông tin điện tử của tổ chức thu lệ phí về tên lệ phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp và văn bản quy định về lệ phí;

Lập và cấp chứng từ thu cho người nộp lệ phí theo quy định của pháp luật;

Thực hiện chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp lệ phí; thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Bãi bỏ mục 4 (lệ phí cấp giấy phép xây dựng) của phần II (đối với các khoản lệ phí) trong Danh mục, nội dung về phí và lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 119/2014/NQ-HĐND17 ngày 24/4/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc quy định mức thu phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Các quy định trước đây trái với Nghị quyết này đều bãi bỏ.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XVIII, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 12/7/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/8/2017./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: LĐVP, phòng Tổng hợp, lưu VT *NS*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hương Giang**